**SỞ GD VÀ ĐT QUẢNG NAM MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**TRƯỜNG THPT HUỲNH THÚC KHÁNG MÔN LỊCH SỬ 12 NĂM HỌC 2021-2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Cấp độ tư duy** | **Cộng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng thấp** | **Vận dụng cao** |  |
| **Bài 21.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965). | I. Tình hình và nhiệm vụ cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương. | 1 | 1 | 1 |  | 3 |
| II. Miền Nam đấu tranh chống chế độ Mĩ - Diệm, giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng, tiến tới đồng khởi (1959 - 1960). | 1 |  | 1 | 1 | 3 |
| III. Đại hôi đại biểu toàn quốc lần thứ III ( 1960) | 1 | 1 |  | 1 | 3 |
| IV. Miền Nam chiến đấu chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" của đế quốc Mĩ (1961 - 1965) | 2 | 2 |  |  | 4 |
| **Bài 22.** Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa xản xuất (1965 - 1973). | I. Chiến đấu chống Chiến lược Chiến tranh cục bộ của đế quốc Mĩ ở miền Nam (1965 - 1968). | 2 | 1 | 1 |  | 4 |
| II. Chiến đấu chống chiến lược Việt Nam hóa chiến tranh và Đông Dương hóa chiến tranh của Mĩ (1969 - 1973). | 2 | 2 | 1 |  | 5 |
| III. Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai của Mĩ và làm nghĩa vụ hậu phương (1969 - 1973). | 1 | 1 | 1 | 1 | 4 |
| IV. Hiệp định Pari năm 1973 về chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam. | 2 | 1 | 1 |  | 4 |
| ***Cộng*** | ***12******40%*** | ***9******30%*** | ***6******20%*** | ***3******10%*** | ***30******100%*** |